# Đề thi thử Đại lý thuế 2018 và cách phân bổ thời gian làm bài

## Cách phân bổ thời gian hợp lý khi làm bài thi môn “Pháp luật thuế”

Thí sinh thường làm bài theo trình tự đề hoặc bắt đầu với thuế GTGT, nhưng điều này có thể khiến mất nhiều thời gian. Dưới đây là gợi ý phân bổ thời gian:

| Phần thi | Thời gian thực hiện (Phút) |
| --- | --- |
| Lý thuyết trắc nghiệm (60 câu) | 40 |
| Bài tập thuế GTGT - Tính toán | 50 |
| Bài tập thuế GTGT - Kê khai | 10 |
| Bài tập thuế TNDN - Tính toán | 50 |
| Bài tập thuế TNDN - Kê khai | 10 |
| Bài tập thuế TNCN hoặc TTĐB | 20 |

**Trình tự làm bài hiệu quả:**

1. **Trắc nghiệm**: Tận dụng sự tập trung cao lúc đầu để giải nhanh và chính xác.
2. **Thuế TNCN/TTĐB**: Dễ lấy điểm hơn so với GTGT và TNDN.
3. **Thuế GTGT và TNDN**: Tránh dành quá nhiều thời gian để đảm bảo hoàn thành các phần khác.

## Phần I: Lý thuyết (1,5 điểm)

### Câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1.** Thời điểm xác định doanh thu tính thu nhập chịu thuế TNDN đối với cung ứng dịch vụ:

1. **Thời điểm hoàn thành cung ứng dịch vụ hoặc lập hóa đơn. Nếu lập hóa đơn trước, tính theo thời điểm lập hóa đơn.**
2. Thời điểm lập hóa đơn.
3. Thời điểm hoàn thành cung ứng dịch vụ hoặc từng phần, trừ trường hợp quy định tại Thông tư 78/2014/TT-BTC, 119/2014/TT-BTC.

**Câu 2.** Thuế suất TNDN đối với doanh nghiệp kinh doanh nhà ở xã hội:

1. 22%
2. 20%
3. **Cả hai đáp án đều sai** (Thuế suất 10%).

**Câu 3.** Chi phí thuê tài sản của cá nhân, doanh nghiệp nộp thuế thay:

1. Không tính thuế nộp thay vào chi phí được trừ.
2. **Tính tổng tiền thuê bao gồm thuế nộp thay nếu có hợp đồng, chứng từ trả tiền, nộp thuế.**
3. Tính tiền thuê (không bao gồm thuế) nếu có hợp đồng, chứng từ trả tiền.

**Câu 4.** Thuế suất TNDN 10% trong 15 năm không áp dụng cho:

1. Dự án đầu tư bảo vệ môi trường.
2. Hoạt động xã hội hóa.
3. **Dự án sản xuất (trừ mặt hàng TTĐB, khai thác khoáng sản) vốn tối thiểu 6 nghìn tỷ, giải ngân trong 3 năm, sử dụng trên 3.000 lao động.**

**Câu 5.** Đơn vị sự nghiệp (phương pháp trực tiếp) có lãi gửi ngân hàng 2017:

1. **Không phải kê khai thuế TNDN.**
2. Kê khai, nộp thuế TNDN tỷ lệ 5%.
3. Kê khai, nộp thuế TNDN tỷ lệ 2%.

**Câu 6.** Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối kỳ 2017 tính vào chi phí tài chính:

1. **Đánh giá lại nợ phải thu, nợ phải trả gốc ngoại tệ.**
2. Đánh giá lại tiền mặt, phải thu (trừ nợ phải trả).
3. Đánh giá lại nợ phải trả gốc ngoại tệ.

**Câu 7.** Lãi tiền gửi không kỳ hạn của doanh nghiệp hưởng ưu đãi thuế TNDN:

1. Có
2. **Không**

**Câu 8.** Dự án đầu tư mới hưởng ưu đãi thuế TNDN:

1. Văn phòng luật sư tại địa bàn khó khăn.
2. Văn phòng công chứng tại địa bàn khó khăn.
3. **Cả hai trường hợp.**

**Câu 9.** Thuế suất ưu đãi 10% suốt thời gian hoạt động:

1. Hoạt động xã hội hóa (giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường).
2. Trồng trọt, chăn nuôi, chế biến nông sản, thủy sản, lâm sản ở địa bàn khó khăn.
3. **Cả hai trường hợp.**

**Câu 10.** Công ty A nhập khẩu rượu, bia, thuốc lá rồi xuất khẩu:

1. **Không khấu trừ thuế GTGT đầu vào, không tính thuế GTGT đầu ra.**
2. Khấu trừ thuế GTGT đầu vào, tính thuế GTGT đầu ra.
3. Không đáp án nào đúng.

**Câu 11.** Hóa đơn mua vào tháng 12/2017 bỏ sót, phát hiện 15/5/2018:

1. **Khai bổ sung kỳ tháng 12/2017 trước khi cơ quan thuế kiểm tra.**
2. Khai bổ sung kỳ tháng 4 hoặc 5/2018.
3. Khai bổ sung kỳ tháng 4 hoặc 5/2018 trước khi kiểm tra.

**Câu 12.** Thanh tra phát hiện tăng thuế GTGT phải nộp hoặc giảm thuế khấu trừ:

1. **Xác định lại nghĩa vụ thuế tại kỳ phát hiện và xử lý vi phạm.**
2. Xác định lại từ kỳ phát hiện đến hết thời kỳ thanh tra.

**Câu 13.** Thời hạn khai bổ sung hồ sơ khai thuế:

1. Không quá 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp.
2. Bất cứ ngày nào, không phụ thuộc thời hạn nộp tiếp theo.
3. **Bất cứ ngày nào, trước khi cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra.**

**Câu 14.** Không đồng ý với số thuế ấn định:

1. Nộp thuế theo tính toán, yêu cầu giải thích.
2. **Nộp đủ thuế ấn định, yêu cầu giải thích.**
3. Yêu cầu giải thích trước khi nộp.

**Câu 15.** Cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế khi:

1. **Quá 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp thuế, phạt.**
2. **Phát tán tài sản, bỏ trốn.**
3. Hết thời hạn nộp thuế.
4. Trong thời gian gia hạn.

**Câu 16.** Giá tính thuế TTĐB đối với rượu bia bán cho công ty thương mại:

1. Giá bán của doanh nghiệp A.
2. **Giá không thấp hơn 7% giá bình quân của cơ sở thương mại không liên kết.**
3. Giá do cơ quan thuế ấn định.

**Câu 17.** Hàng hóa bán tại hội chợ triển lãm nước ngoài không chịu thuế TTĐB cần:

1. Giấy mời/đăng ký tham gia hội chợ.
2. Tờ khai xuất khẩu có xác nhận hải quan.
3. Bảng kê hàng bán.
4. Chứng từ thanh toán.
5. **Cả 4 phương án.**

**Câu 18.** Hoàn thuế TTĐB trong trường hợp:

1. Theo quyết định cơ quan có thẩm quyền.
2. Theo điều ước quốc tế.
3. Số thuế nộp lớn hơn số phải nộp.
4. **Cả 3 phương án.**

**Câu 19.** Tỷ giá tính thuế xuất khẩu thanh toán trả chậm:

1. **Ngày bên mua thanh toán ngoại tệ.**
2. Ngày dự kiến thanh toán.
3. Ngày hải quan xác nhận hoàn tất thủ tục.

**Câu 20.** Thời hạn hủy hóa đơn và thông báo cơ quan thuế:

1. **Hủy trong 30 ngày kể từ ngày thông báo, gửi thông báo kết quả trong 5 ngày theo mẫu TB03/AC.**
2. Hủy trong 30 ngày, gửi thông báo trong 3 ngày theo mẫu TB02/AC.
3. Hủy trong 30 ngày, gửi thông báo trong 5 ngày làm việc theo mẫu TB03/AC.

**Câu 21.** Thời hạn thông báo ngừng kinh doanh của cá nhân nộp thuế khoán:

1. **Chậm nhất 1 ngày trước khi ngừng.**
2. Chậm nhất 5 ngày.
3. Chậm nhất 10 ngày.

**Câu 22.** Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về thuế:

1. Vi phạm thủ tục thuế: 2 năm.
2. Trốn thuế, gian lận, chậm nộp, khai thiếu: 5 năm.
3. Trốn thuế, gian lận, chậm nộp, khai thiếu: 3 năm.
4. **Phương án 1 và 2.**

**Câu 23.** Cá nhân nước ngoài kết thúc hợp đồng tại Việt Nam quyết toán thuế TNCN:

1. **Trước khi xuất cảnh.**
2. 45 ngày trước xuất cảnh.
3. 45 ngày sau xuất cảnh.

**Câu 24.** Cá nhân là đại lý bảo hiểm, xổ số, bán hàng đa cấp đã khấu trừ thuế TNCN:

1. **Không quyết toán phần thu nhập này.**
2. Quyết toán riêng phần thu nhập này.
3. Quyết toán vào thu nhập tiền lương.

**Câu 25.** Cá nhân nước ngoài ủy quyền quyết toán thuế TNCN:

1. Cơ quan chi trả thu nhập.
2. Tổ chức, cá nhân khác.
3. **Cả hai phương án.**

**Câu 26.** Không được hoàn thuế GTGT, kết chuyển sang kỳ sau:

1. **Dự án đầu tư chưa góp đủ vốn điều lệ.**
2. **Chuyển đổi sở hữu, thuế GTGT chưa khấu trừ hết.**
3. Thuế GTGT hàng hóa mua tại Việt Nam của người nước ngoài khi xuất cảnh.
4. Thuế GTGT các chương trình ODA không hoàn lại.

**Câu 27.** Cá nhân khai thuế chuyển nhượng chứng khoán:

1. Chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng hiệu lực.
2. **Chậm nhất ngày thứ 10 kể từ ngày hợp đồng hiệu lực.**
3. Cả hai đều sai.

**Câu 28.** Chi phí tiền điện, nước khi thuê địa điểm hợp lý cần:

1. **Chứng từ thanh toán phù hợp tiêu thụ thực tế và hợp đồng thuê.**
2. Bảng kê theo mẫu 02/TNDN.
3. **Cả hai phương án.**

**Câu 29.** Tạm nộp thuế TNDN thấp hơn quyết toán bao nhiêu % phải nộp chậm nộp:

1. Từ 15%.
2. **Từ 20%.**
3. Từ 30%.

**Câu 30.** Thu nhập từ hợp đồng nghiên cứu khoa học miễn thuế cần:

1. Chứng nhận đăng ký hoạt động nghiên cứu.
2. Xác nhận của cơ quan quản lý khoa học.
3. **Cả hai phương án.**

## Phần II: Bài tập (8,5 điểm)

### Bài 1: Thuế GTGT (3,5 điểm)

**Công ty Cổ phần Phương Thảo**

* MST: 0104867xxx
* Địa chỉ: 135 Phố Hàn Thuyên, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
* Kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.

**Tình hình Quý II/2018 (giá chưa thuế GTGT):**

1. **Tiêu thụ trong nước:**
	* Bán trường học: 5.000 bộ đồng phục (200.000 đồng/bộ), 5.000 bộ chăn-gối (250.000 đồng/bộ).
	* Bán bệnh viện: 4.800 bộ quần áo bệnh nhân (150.000 đồng/bộ), 4.000 bộ chăn-gối (250.000 đồng/bộ).
2. **Xuất khẩu:** 6.000 áo sơ mi sang Hồng Kông, giá FOB 25 USD/chiếc (tỷ giá 21.500 đồng/USD).
3. Mua 9.000 mét vải may áo sơ mi xuất khẩu: 180.000 đồng/m.
4. Mua 60.000 mét vải may hàng nội địa: 40.000 đồng/m.
5. Nhập thùng carton, bao bì đóng gói xuất khẩu: 200.000.000 đồng.
6. Nhập 100 máy may Juki DDL-8700 (15.000.000 đồng/máy), 80 máy lắp phân xưởng, 20 máy còn trong kho.
7. Xuất hóa đơn lãi vay cho Công ty Phước Tiến: 280.000.000 đồng (thanh toán khi hết hợp đồng).
8. Bảo trì, nâng cấp phần mềm kế toán: 110.000.000 đồng.
9. **Sai sót Quý I/2018:**
	* Bỏ sót hóa đơn đầu ra: 1.000.000.000 đồng, thuế GTGT 100.000.000 đồng.
	* Kê khai sai 2 hóa đơn đầu vào, tăng thuế khấu trừ 20.000.000 đồng.
10. **Kết quả quyết toán 2017:**
	* Thuế GTGT khấu trừ chuyển sang: 125.500.000 đồng.
	* Loại thuế GTGT đầu vào không đủ điều kiện: 150.500.000 đồng.

**Yêu cầu:**

1. Tính thuế GTGT phải nộp hoặc khấu trừ Quý II/2018.
2. Lập hồ sơ khai thuế GTGT Quý II/2018, bổ sung, điều chỉnh kỳ trước (nếu có).

**Thông tin:**

* Quý I/2018, thuế GTGT phải nộp: 110.000.000 đồng.
* Nộp hồ sơ và thuế ngày 30/07/2018.

### Bài 2: Thuế TNDN (3 điểm)

**Công ty CP Tân Trường An**

* Thành lập 2014, sản xuất nhựa cao cấp, vốn điều lệ 100 tỷ (đã góp đủ).
* Hai phân xưởng:
	+ Phân xưởng 1: Đồ chơi trẻ em cao cấp.
	+ Phân xưởng 2: Ống dẫn xăng composite 3 lớp (ưu đãi thuế TNDN).

**Tình hình 2017:**

1. **Doanh thu kinh doanh:** 150 tỷ
	* Ống dẫn xăng: 90 tỷ.
	* Đồ chơi trẻ em: 60 tỷ.
2. Doanh thu chuyển nhượng vốn: 10 tỷ.
3. **Thu nhập khác:** 4,9 tỷ
	* Lợi nhuận liên doanh: 1,5 tỷ.
	* Kinh doanh nước ngoài: 2 tỷ (thuế nước ngoài 25%).
	* Chuyển nhượng nhãn hiệu APlastComp: 1 tỷ.
	* Lãi đánh giá nợ phải trả: 400 triệu.
	* Lãi chênh lệch tỷ giá: 350 triệu.
4. **Chi phí thực tế:** 128 tỷ
	* Giá vốn: 120 tỷ (ống dẫn xăng: 72 tỷ, đồ chơi: 50 tỷ).
	* Quản lý: 5,6 tỷ.
	* Lãi vay: 2,4 tỷ (lãi suất 18%, lãi suất cơ bản 8%).
	* Chuyển nhượng vốn: 6 tỷ (giá vốn đất: 4 tỷ, hạ tầng: 1,5 tỷ, khác: 0,5 tỷ).
	* Chi phí không hợp pháp: 3,2 tỷ.
	* Chi ủng hộ Mặt Trận Tổ Quốc: 1,6 tỷ.

**Ưu đãi thuế TNDN (ống dẫn xăng):**

* Thuế suất 10% trong 15 năm (từ 2014).
* Miễn thuế 4 năm (từ 2015), giảm 50% 9 năm tiếp theo.

**Thông tin:**

* Lỗ đồ chơi trẻ em: 0,5 tỷ.
* Tạm nộp thuế TNDN: 2,5 tỷ.
* Trích quỹ phát triển khoa học công nghệ theo quy định.

**Yêu cầu:**
Xác định số thuế TNDN phải nộp và ưu đãi năm 2017.

### Bài 3: Thuế TNCN (1,2 điểm)

**Ông John Markel** (Úc, làm việc tại Việt Nam 15/04/2017–15/11/2017):

* Lương: 14.500 USD/tháng.
* Phụ cấp đời sống: 1.000 USD/tháng.
* Phụ cấp điện thoại: 400 USD/tháng.
* Bảo hiểm bắt buộc: 100 USD/tháng (công ty trả).
* Xe ô tô: 1.200 USD/tháng.
* Nhà thuê: 800 USD/tháng, giúp việc: 200 USD/tháng.
* Viết bài Tạp chí Kiểm toán: 300 USD/bài (6 bài, sau khấu trừ thuế TNCN).
* Bán bản quyền sách: 95 triệu đồng (sau khấu trừ thuế TNCN).
* Trợ cấp 1 lần: 800 USD.
* Thu nhập tại Úc (1–3/2017): 54.000 USD (sau thuế 10%).
* Trúng thưởng máy tính Vaio: 2.000 USD.

**Yêu cầu:**
Xác định nghĩa vụ thuế TNCN tại Việt Nam.

**Tỷ giá:** 21.500 đồng/USD.

### Bài 4: Thuế TTĐB (0,8 điểm)

**Công ty CP Thiện Thuận** (kinh doanh xe ô tô nhập khẩu):

* Nhập 50 xe Ford Ranger Wildtrak 3.2L: 25.000 USD/xe (bao gồm thuế nhập khẩu).
* Bán 45 xe:
	+ 30 xe cho cá nhân: 1.005.125.000 đồng/xe (bao gồm VAT).
	+ 15 xe cho công ty: 981.475.000 đồng/xe (bao gồm VAT).
* Bán 10 xe 5 chỗ (2.500 cm³): 900.000.000 đồng/xe (chưa VAT). Nhập 2016: 30.000 USD/xe, được phép bán giảm giá.

**Yêu cầu:**
Xác định thuế TTĐB phải nộp.

**Tỷ giá:** 21.500 đồng/USD.